

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2026/HS-ST

Ngày: 21-8-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Bình và ông Trương Hồng Thuỷ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Lệ - Thư ký của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2026/TLST-HS ngày 06/8/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2026/QĐXXST-HS ngày 10/8/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành L**, giới tính: Nam; sinh ngày 29/12/1992 tại tỉnh Gia Lai; CCCD số: 052092014857; Nơi thường trú: **Thôn V, xã T, tỉnh Gia Lai**; Chỗ ở hiện nay: **0 đường T, phường Q, tỉnh Gia Lai**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: **Nguyễn Trọng P** và bà: **Trần Thị T**; Vợ: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 2000, có 03 người con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 15/3/2024, bị **Công an thành phố Q**, tỉnh Bình Định (cũ) xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi “*Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*”.

Bị tạm giam từ ngày 09/02/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Quy Nhơn thuộc Trại tạm giam số 2, **Công an tỉnh G**; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông **Phạm Văn S**, ông **Bùi Viết H1**, ông **Bùi Viết H2**, ông **Bùi Viết H3**, ông **Đặng Anh K**, ông **Phan Thế N**, ông **Phạm Quốc H4**, ông **Dương V**, ông **Phạm Vũ T1**, ông **Phạm Quốc T2**, ông **Nguyễn T3**, ông **Mai Hoàng A**, ông **Trần Nguyễn Hữu N1**, bà **Nguyễn Thị Kim L1**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn tiền bạc, **Bùi Viết H2** và **Phạm Văn S** thường xuyên lên mạng xã hội Facebook mâu thuẫn, thách thức đánh nhau. Chiều ngày 17/6/2023, **Lê Văn T4** (là nhân viên quán Karaoke **G** do **S** làm chủ) đi dạo thấy **H2** đang chơi bi da cùng **Phan Nhật T5**, **Phạm Quốc H4**, **Phan Thế N** tại bàn số 04 quán **Bida W** của anh **Hồ Xuân L2** ở lô I - A H, phường Q, tỉnh Gia Lai nên gọi điện rủ **Trần Công M** đến đòi nợ **H2** thì **M** đồng ý. **M** rủ thêm **Hồ Ngọc S1** (hiện đã chết), **Hồ Ngọc S2**, **Lương Thanh T6** và **Nguyễn Minh T7** đi đòi nợ **H2** thì cả nhóm đồng ý. Khoảng 16h30' cùng ngày, nhóm **T4** chở nhau bằng xe mô tô đến quán **Bida W**, **T4** cầm theo 01 ống tuýp sắt dài 32cm cùng **S1**, **T7**, **T6**, **S2**, **M** xông vào quán để đòi nợ **H2**. **T4** vào trong quán gọi **H2** ra ngoài giải quyết nhưng **H2** không đồng ý mà lùi về phía nhà vệ sinh rồi lấy 01 con dao bấm mang sẵn trong người ra để chuẩn bị đánh nhau với **T4**. Thấy vậy, **T4** lao đến dùng ống sắt đánh nhiều cái về phía **H2**, trong đó trúng đầu **H2** một cái gây thương tích. **H2** dùng tay đỡ thì trúng một cái nữa vào ngón út bàn tay phải gây xây xát da. **T5**, **H4**, **N** cũng nhặt viên bida trên bàn ném và lấy cây cơ bida cùng **H2** đánh lại nhóm **T4**. **S1**, **T7**, **T6** thấy vậy lấy cơ bida xông vào đánh nhóm **H2**, còn **M** và **S2** đứng gần đó hỗ trợ. Hai bên rượt đuổi đánh nhau qua lại trong quán một lúc thì nhóm **Tâm thất T8** nên bỏ chạy ra ngoài đường H. Nhóm **H2** tiếp tục lấy bi ném và dùng cơ bida rượt đánh nhóm **T4** ra bên ngoài quán nhưng nhóm **T4** chạy thoát được. Thấy **H2** chảy máu ở đầu thì cả nhóm đưa **H2** đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B (nay là Bệnh viện Đ) để điều trị đến 15 giờ 00 phút ngày 18/6/2023, thì **H2** xuất viện về lại nhà trọ ở số A đường A phường Q, tỉnh Gia Lai.

Quá trình hai nhóm đánh nhau trong quán B1, **Phan Nhật T5** dùng cơ bida đánh, ném 04 viên bida về phía nhóm **T4** làm gãy 01 cây cơ, hư hỏng 02 viên bi và mất 02 viên bi, đồng thời làm vỡ cửa kính nhà vệ sinh; **Phan Thế N** dùng cây cơ bida đánh nhóm **T4** cũng làm gãy 01 cây cơ; **Phạm Quốc H4** ném 02 viên bida về phía nhóm **T4** làm mất 02 viên bi này. **Hồ Ngọc S1** dùng cây cơ bida đánh lại nhóm **H2** thì làm gãy 01 cây cơ.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 18/6/2023, **Dương V** điều khiển xe mô tô Yamaha Janus màu trắng chở **Bùi Viết H3** (anh ruột của **Bùi Viết H2**) đi nhậu về. Khi đi ngang qua quán K1 ở lô B H, phường Q, tỉnh Gia Lai, **H3** thấy **Phạm Nguyễn Hiếu D** (nhân viên quán K1) đang ngồi ở vỉa hè trước quán. Nhớ lại việc **H2** bị **T4** đánh vào ngày 17/6/2023, **H3** bảo **V** điều khiển xe tấp vào một tiệm nhôm sắt, nhặt một thanh nhôm rồi quay lại đuổi đánh **D**. **D** hoảng sợ bỏ chạy lên cầu H thì **V** điều khiển xe mô tô chở **H3** đuổi theo nên **D** nhảy xuống sông H để chạy trốn. **V** và **H3** không đuổi đánh nữa mà đi về.

Nghe tin **D** bị đánh nên **Phạm Văn S** gọi điện thoại cho **Nguyễn Thành L** nhờ **L** đến xem tình trạng thương tích của **D**. Sau đó, **S** gọi điện cho **Bùi Viết H1** hỏi lý do vì sao đánh nhân viên của mình. Khi **S** và **H1** đang nói chuyện điện thoại

thì bà Nguyễn Thị Kim L1 (mẹ ruột của H1, H3, H2) gọi điện báo H3 chạy qua nhà trọ. Khi đến nơi, H3 nghe thấy S và H1 cãi nhau qua lại thì H2 giắt điện thoại của H1 nói chuyện với S rồi hai bên thách thức đánh nhau tại trước quán K1. Lúc này, H3 mới nói với H1 và H2 là mình vừa đuổi đánh D nên S bức tức đòi tìm đánh anh em H1, H3, H2. Sau đó, H2 nói Đoàn Duy H5 (đã chết) lên gác lầu nhà trọ lấy một cây dao và một cây móc xuống. H2 cầm cây dao, đưa cho H5 cây móc rồi cả nhóm 08 người cùng đi đến quán K1. Trong đó, Phạm Quốc H4 điều khiển xe mô tô BKS 77F1 – 642.22 chở Bùi Viết H2 cầm dao; Đặng Anh K điều khiển xe mô tô SH chở Bùi Viết H1 cầm dao; Đoàn Duy H5 điều khiển xe mô tô S3 chở Phan Thế N cầm dao; Dương V điều khiển xe mô tô J chở Bùi Viết H3 cầm móc. Khi đến trước quán K1, ba anh em Bùi Viết H1, Bùi Viết H3 và Bùi Viết H2 nhảy xuống xe xông vào đánh nhau với Phạm Vũ T1 (cầm móc) và nhiều người khác chưa xác định thuộc nhóm của T1. T1 dùng cây móc chém H2 thì H2 dùng dao đỡ được rồi chém lại T1, chém nhau một lúc thì cây dao của H2 bị gãy. H3 cầm móc cùng H1 cầm dao xông vào giúp H2 đánh lại nhóm T1 thì H1 bị chém ngã. Thấy vậy, H2 giắt cây móc trong tay H3 chạy đến giải vây cho H1, H1 bị ngã lần nữa thì nhóm T1 tiếp tục chém nhiều nhát vào người H1 rồi mới dừng lại. Lúc này, Nguyễn Thành L thấy Phạm Quốc H4, Đoàn Duy H5, Phan Thế N và Dương V đứng trên đường H, phía bên phải quán K1 (hướng về cầu C) nên L cầm rựa chạy ra đuổi đánh nhưng nhóm này đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Thành L được camera xưởng cơ khí địa chỉ lô A H ghi lại.

Quá trình hai bên cầm hung khí la hét, đuổi đánh nhau trên đường H, trong khu vực ngã ba đường H - cầu H làm nhiều người dân hoang mang, lo sợ khi đi qua khu vực này nên phải quay đầu xe lại đi theo hướng khác.

Khi nhận được tin báo của bà Nguyễn Thị Kim L1, Công an phường Đ (nay là Công an phường Q) đã cử lực lượng đến ngay hiện trường. Thấy Công an đến, H2 vứt cây móc trên mặt cầu H rồi chở H4, H5 đi cấp cứu. Qua kiểm tra hiện trường, Công an phường chỉ phát hiện, tạm giữ được 01 cây móc (dài 1m58, phần cán dài 1m28 được quấn băng keo đen, phần lưỡi dài 30cm, bản rộng 6,5cm, mũi nhọn, bằng kim loại) tại cầu H do Bùi Viết H2 vứt lại, số hung khí còn lại không thu giữ được.

* Hậu quả:

- Phạm Nguyễn Hiếu D bị vết thương xây xát da khuỷu tay phải, xây xát da gót chân trái, chấn thương cột sống lưng xẹp L2, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B (nay là Bệnh viện Đ) từ ngày 18/6/2023 đến ngày 19/6/2023.

- Phạm Vũ T1 bị vết thương phức tạp bàn tay trái đứt lìa ngón 5, vết thương ngón 4 tay trái kích thước 01cm, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B (nay là Bệnh viện Đ) từ ngày 18/6/2023 đến ngày 20/6/2023.

- Bùi Viết H1 bị nhiều vết thương nông vùng lưng, kích thước 20 - 25cm chưa khâu; vết thương sâu khoảng 03cm, dài khoảng 03cm vùng thắt lưng chưa khâu, chảy máu nhiều đang băng ép; xây xát da vùng cổ tay hai bên, xây xát da

vùng gối, cẳng bàn chân trái. Điều trị tại **Bệnh viện đa khoa tỉnh B** (nay là **Bệnh viện Đ**) từ ngày 18/6/2023 đến ngày 26/6/2023.

- **Bùi Viết H3** bị một vết thương vùng chẩm trái dài khoảng 05cm điều trị tại **Bệnh viện Đ1** vào ngày 18/6/2023.

- **Bùi Viết H2** bị một vết thương 1/3 dưới mắt ngoài cẳng tay trái dài khoảng 5cm, điều trị tại **Bệnh viện Đ1** vào ngày 18/6/2023.

Đối với hậu quả thương tích của **Phạm Nguyễn Hiếu D**, **Phạm Vũ T1**, **Bùi Viết H1**, **Bùi Viết H3** và **Bùi Viết H2**, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu, tổ chức đưa các bị hại đi giám định nhưng tất cả đều từ chối, không chấp hành việc dẫn giải đi giám định nên không có căn cứ để xử lý đối với hành vi “Gây thương tích”.

Ngày 15/01/2024, **Ủy ban nhân dân Phường Đ** (nay là **phường Q**) có văn bản đề nghị xử lý nhóm đối tượng sử dụng hung khí đánh nhau gây rối trật tự công cộng.

Đối với hành vi phạm tội của **Bùi Viết H2**, **Bùi Viết H3**, **Bùi Viết H1**, **Phan Thế N**, **Phạm Quốc H4**, **Đặng Anh K**, **Dương V**, **Phạm Vũ T1** và **Phan Nhật T5** đã được Tòa án nhân dân khu vực 1 – Gia Lai xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2025/HS-ST ngày 10/9/2025 và Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 44/2025/HSC TN-PT ngày 17/12/2025 về tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Hủy hoại tài sản”.

Ngày 24/6/2025, Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh B** (nay là **Công an tỉnh G**) ra Quyết định tách hành vi có dấu hiệu “Gây rối trật tự công cộng” xác lập nguồn tin về tội phạm để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ hành vi phạm tội của **Nguyễn Thành L**.

Ngày 21/8/2025, Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh G** trưng cầu **Phòng K2 Công an tỉnh G** giám định file video do camera xưởng cơ khí địa chỉ **lô A H** ghi lại có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung, hình ảnh không?

Ngày 13/10/2025, **Phòng K2 Công an tỉnh G**, kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video có tên “Camera của xưởng cơ khí địa chỉ **lô A H**”, định dạng “.mp4”, dung lượng 309MB, thời lượng 27 phút 29 giây được lưu trữ trong USB gửi giám định.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra vụ án trước đây, đã tạm giữ:

- 01 viên bida màu trắng, có đường kính 50.8mm, bị xước dăm nhiều chỗ trên mặt bi;

- 01 viên bida màu đỏ, có đường kính 50.8mm, bị xước dăm nhiều chỗ trên mặt bi;

- 01 thân cơ bi da dài 66,5cm, bằng gỗ, đã bị gãy, màu xanh - vàng, có in lưới ca rô màu trắng, trên thân có chữ “DIAMOND” màu vàng, 01 đầu có gắn vít vặn bằng kim loại;

- 01 gốc cơ bida dài 33cm, bằng gỗ, đã bị gãy, màu xanh - vàng, có in lưới ca rô màu trắng, phía dưới gốc cơ có hình viên kim cương;
- 01 gốc cơ bida dài 32.5cm, bằng gỗ, đã bị gãy, màu hồng - vàng, có in lưới ca rô màu trắng, gốc cơ có in hình viên kim cương;
- 01 gốc cơ bida dài 74.5cm màu đen - trắng - xanh, bằng gỗ, có in chữ “UNIGUES”, 01 đầu có gắn vít vặn bằng kim loại;
- 01 ngọn cơ bida dài 73.5cm, bằng gỗ, màu trắng, có in chữ “DIAMOND Superman”;
- 01 đoạn thân cơ bida dài 42cm, màu hồng - vàng, có in lưới ca rô màu trắng, có in chữ “DIAMOND” màu vàng, 01 đầu có gắn vít vặn bằng kim loại;
- 01 ống sắt dài 32cm, có đường kính thân 2.5cm;
- 01 cây móc dài 1m58, phần cán dài 1m28 được quấn băng keo đen, phần lưỡi dài 30cm, bản rộng 6,5cm, mũi nhọn, bằng kim loại;
- 01 con dao bấm dài 19cm, phần lưỡi dao dài 09cm, hình dạng lưỡi không xác định, mũi dao nhọn, trên thân lưỡi có khắc chữ “USA”, phần cán dao dài 10cm bằng kim loại, có gắn 02 nẹp nhựa màu đen hai bên. Tình trạng dao đã qua sử dụng.

Tất cả các vật chứng nêu trên đã bị tịch thu, tiêu huỷ theo Bản án hình sự sơ thẩm số 48/HS-ST ngày 10/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Gia Lai.

Quá trình điều tra, bị cáo **Nguyễn Thành L** không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Trong giai đoạn truy tố, bị cáo **Nguyễn Thành L** thừa nhận mình có hành vi cầm rựa (là hung khí) rượt đuổi nhóm của **Phạm Quốc H4** nhằm hỗ trợ cho **Phạm Vũ T1** đánh nhau với nhóm của **Bùi Viết H2**.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKSGLI-KV ngày 05/8/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai truy tố bị cáo **Nguyễn Thành L** về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo **Nguyễn Thành L** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành L** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành L** từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng: Đã bị xử lý trong vụ án khác nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Vào tối ngày 18/6/2023, tại khu vực ngã ba cầu H - đường H, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định (nay là phường Q, tỉnh Gia Lai), Nguyễn Thành L đã sử dụng rựa là hung khí, tham gia rượt đuổi, đánh nhau với nhóm của Bùi Viết H1, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Chính quyền địa phương đã có kiến nghị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thành L có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải biết việc tụ tập đông người, sử dụng hung khí để đánh nhau là vi phạm pháp luật. Nhưng ý thức xem thường pháp luật, trật tự nơi công cộng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Gây rối trật tự công cộng” với tình tiết định khung “Dùng hung khí” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân; tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ của các bị cáo thì thấy:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thành L có nhân thân xấu, đã bị cơ quan Công an xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi vi phạm pháp luật.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thành L không có tình tiết tăng nặng.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành L khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật hình sự, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về vấn đề khác: Đối với hành vi của **Phạm Văn S** trong vụ án có dấu hiệu tội “*Gây rối trật tự công cộng*”, nên ngày 08/7/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh G** đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan để tiếp tục xác minh, làm rõ.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Gia Lai: Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và các phần đề nghị khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành L** phạm tội: “*Gây rối trật tự công cộng*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành L** 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2026.

3. Án phí: Buộc bị cáo **Nguyễn Thành L** phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- VKSND Khu vực 1 – Gia Lai;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Gia Lai;
- Phân trại tạm giam Quy Nhơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Ngô Đình Hưng

